

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 29-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình

2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mến – Kiểm sát viên.

Từ ngày 26 đến ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Chiêu E, sinh năm 1966; tại tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi ĐKTT: ấp T, xã T, huyện V; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nơi ở trước khi bị bắt: ấp T, xã T, huyện V; Nghề nghiệp: Chạy xe ba gác; trình độ học vấn: 3/12; con ông Huỳnh Văn C (đã chết) và bà Trương Thị H sinh năm 1938 (còn sống); gia đình bị cáo có 09 anh chị em; bị cáo là con thứ năm; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Kim K (chết năm 2015), có 3 con lớn nhất sinh năm 1987 nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Như Tuấn – Công ty Luật TNHH MTV Dũng Tuấn Khang.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Du, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

- **Bị hại:** Ông Huỳnh Phước L, sinh năm 1959;

Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Chị Huỳnh Thị Anh Đ, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).
+ Ông Phan Đức Tr, sinh năm 1970;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).
+ Bà Lương Thị Lò, sinh năm 1963;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).
+ Ông Nguyễn C, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).
+ Ông Nguyễn H, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2020, ông Huỳnh Phước L – sinh năm 1959 và Huỳnh Văn Chiêu E (ông L là chú vợ của E) thống nhất để ông L thuê người đào thủ công đường ống nước dọc đường đi sát nhà E nới vào khu đất rẫy của ông L tại ấp T, xã T, huyện V khỏi ảnh hưởng đến móng nhà ông E. Tuy nhiên, quá trình thi công, ông L thuê máy mức loại nhỏ móc làm đường ống nước nên E không đồng tình dẫn đến xảy ra mâu thuẫn xích mích với nhau. Sáng ngày 19/7/2020, ông Huỳnh Phước L vào đất rẫy nhìn thấy đồng xà bần (gạch và xi măng) nằm trên đường đi tự phát dẫn vào khu đất và sào phơi đồ vương lối đi, nên ông L đến nhà Huỳnh Văn Chiêu E hỏi rõ sự việc nhưng E không có nhà. Ông L gặp con gái E là Huỳnh Thị Anh Đào sinh năm 1994 nói về việc đồng xà bần và sào đồ, cái cống vương lối đi vào đất ông L. Đến 16 giờ cùng ngày, Huỳnh Văn Chiêu E đang đi làm thuê thì nhận được điện thoại của con gái Huỳnh Thị Anh Đào cho biết ông Huỳnh Phước L đến nhà hỏi về tại sao để đồng xà bần, sào phơi đồ và cống vương lối đi vào đất ông L. Sau đó E về nhà và gọi điện thoại cho ông L qua nhà E nói chuyện. Khi ông L điều khiển xe mô tô chạy đến thì E đang đứng đợi ở lối đi vào đất ông L, giữa ông L và E xảy ra cãi vã. E dùng tay trái nắm một cái trứng vùng mắt bên phải của ông L gây thương tích, rồi ông L đi về. Sau đó ông L trình báo Công an xã T sự việc bị E đánh, đồng thời đến Bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh khám và chữa trị thương tích. Công an xã Tân Bình tiếp nhận tin báo lập hồ sơ và chuyển Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0786/Tgt/2020 ngày 22/9/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương mắt phải gây thủy tinh thể lệch ra tiền phòng, xếp tiền phòng một phần phải phẫu thuật cắt dịch lỏng lấy thủy tinh thể hiện để lại thị lực mắt phải bóng bàn tay (thị lực mắt phải dưới 1/20). Tỷ lệ 31%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Huỳnh Phước L là 31% (Ba mươi một phần trăm).

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 1165/GĐHS/2020 ngày 28/12/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận:

- Tổn thương mắt phải mi sưng nề, thủy tinh thể ra tiền phòng, xếp tiền phòng một phần, đồng tử 4mm, méo, thị lực: Mắt phải bóng bàn tay; Mắt trái 6/10 (kính lỗ) → 10/10. Tổn thương này do vật tày tác động lực mạnh vào vùng mắt phải theo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong gây ra.

- Nắm đấm tay người nêu tác động gây tổn thương theo cơ chế vật tày. Vì vậy nếu dùng tay nắm thì có gây nên thương tích chấn thương mắt phải thủy tinh thể lệch ra tiền phòng, xếp tiền phòng một phần của nạn nhân Huỳnh Phước L.

+ Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Văn Chiêu E và bị hại Huỳnh Văn L đã thỏa thuận bồi thường cho ông Huỳnh Phước L 115.000.000 đồng, bị cáo đã giao số tiền 85.000.000 đồng và nộp tại Chi cục Thị hành án dân sự số tiền 30.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKSVC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án tù từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 đến 48 tháng; buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại và chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay lớn tuổi, vợ bị cáo chết sớm hiện nay bị cáo phải chạy xe ba gác để nuôi con đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, bị hại tại hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Huỳnh Văn Chiêu E và ông Huỳnh Phước L có quan hệ là cháu rể và chú vợ, xuất phát từ việc ông L đào ống nước cạnh nhà của bị cáo nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Ngày 19/7/2020, trong lúc hai bên cãi nhau, Huỳnh Văn Chiêu E dùng tay trái đâm một cái trúng vào mắt phải của ông L gây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y số 0786/TGT/2020 ngày 22/9/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của ông Huỳnh Phước L tại thời điểm giám định là 31%. Hành vi, của bị cáo Huỳnh Văn Chiêu E đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án; có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (đang hành nghề chạy xe ba gác, vợ đã chết năm 2015); sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thể hiện sự ăn năn, hối cải; tại phiên tòa bị hại đề nghị Tòa án chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo; do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường số tiền 115.000.000 đồng và đề nghị Tòa án ghi nhận, bị hại đã nhận số tiền 85.000.000 đồng, số tiền 30.000.000 đồng còn lại bị cáo đã nộp trước tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu để khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện không trái quy định pháp luật nên ghi nhận thỏa thuận trách nhiệm bồi thường dân sự giữa các bên, bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 30.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã nộp để đảm bảo việc thi hành án.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; do bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường trước khi mở phiên tòa và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Chiếu E phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Văn Chiếu E 02 (hai) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn Chiếu E cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cho bị hại Huỳnh Phước L. Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu theo Biên lai thu số 0001984 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn Chiếu E phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Xuân Quang